TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vòng Cảnh Mỹ Dung

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đỗ Huy C, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1987 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 285/16 N, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D và bà Đỗ Thị Bích P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; ngày 14/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị bắt, tạm giam ngày 03/4/2024; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số H686/76, Tổ 76, Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 42, Khu phố A, thị trấn D, huyện N, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Dân T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 03/4/2024, lực lượng Công an tuần tra đến đoạn đường thuộc Khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một thấy Nguyễn Đỗ Huy C đang ngồi sau xe môtô Suzuki Satria F150, biển số 61H1-555.27 do Nguyễn Minh L điều khiển có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, C tự lấy trong túi đeo chéo trên người C ra 01 túi nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 nắp nhựa giao nộp cho Công an, C khai tinh thể màu trắng trong túi nylon là ma túy đá, C mua về để sử dụng; Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 nắp nhựa, 01 điện thoại Oppo A5 2020, 01 túi đeo chéo và chiếc xe môtô Suzuki Satria F150, biển số 61H1-555.27. Sau đó, sự việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đỗ Huy C khai nhận: C là người nghiện ma túy; ngày 02/4/2024, C đi đến khu vực Ngã 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mua 700.000 đồng ma túy đá của người nam tên H rồi đón xe buýt đi về phòng trọ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C đi đến phòng trọ của bạn C tại khu vực phường B, thành phố Thuận An để chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/4/2024, do không có xe về nên C gọi cho Nguyễn Minh L (bạn C) nhờ đến chở C về; khi L đang chở C về thì bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 1794/KL-KTHS (MT) ngày 10/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon miệng hàn kín đựng trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Đỗ Huy C, cán bộ niêm phong Dương Đình Đ và hình dấu đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng 1,2161 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định 1,2031 gam.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Minh L được C nhờ đến đón về, việc C tàng trữ trái phép chất ma túy L không biết.

Đối với chiếc xe môtô Suzuki Satria F150, biển số 61H1- 555.27, xe là tài sản của ông Nguyễn Ngọc L, ông L cho Nguyễn Minh L mượn xe để đi lại. Ngày 03/6/2024, Cơ quan điều tra trả lại xe cho ông L.

Về người nam tên H bán ma túy cho C, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định: 1,2031 gam, loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 nắp nhựa, 01 túi đeo màu đen và 01 điện thoại Oppo A5 2020.

Tại Cáo trạng số 200/CT-VKSTDM ngày 12/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 nắp nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh và 01 túi đeo; trả lại điện thoại di động cho C.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 03/4/2024, Nguyễn Đỗ Huy C đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2161 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C biết việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphatamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và bị cáo đã nhiều lần bị kết án, nhưng lại tiếp tục phạm tội, nên đề nghị của Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng pháp luật.

[8] Do anh Nguyễn Minh L khi đón C, không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp. Đối với người tên H bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và các vật dụng thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng. Đối với điện thoại di động của bị cáo, do không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Oppo A5 2020, màn hình bị bể, thân vỏ bị trầy nhiều, có sim bên trong

nhưng không kiểm tra được số thuê bao và số IMEI do khóa mật khẩu (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong ghi số 1794/PC09 có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Đỗ Huy C, cán bộ niêm phong Dương Đình Đ, cán bộ trả mẫu Trần Hoàng H, cán bộ nhận mẫu Lê Phước T; đóng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 1794/KL-KTHS(MT) ngày 10/4/2024 và biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 03/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong phong bì thư có: 01 túi nylon miệng kéo dính, có khối lượng sau giám định là 1,2031 gam, loại Methamphetamine;

- 01 nắp nhựa màu đỏ, 01 ống hút màu xanh lá, 01 nỏ thủy tinh và 01 túi đeo màu đen, bên trong không có gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 165.24 ngày 19/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đỗ Huy C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường